TOA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAM RÔNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 22/2021/QĐST-HNGĐ	*Đam Rông, ngày 20 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2021/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Bà La Thị C; sinh năm: 1985

Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng.

**** Bị đơn***: Ông Nguyễn Duy H; sinh năm: 1983

Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng

Địa chỉ: Số 56 khu H, phường I, TP. Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện R, tỉnh Lâm Đồng

Địa chỉ: Thôn 1, xã R, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55 và 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà La Thị C và ông Nguyễn Duy H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung*: Giao các con chung Nguyễn La Trà M, sinh ngày 20/11/2009; Nguyễn La Trà G, sinh ngày 09/12/2011 và Nguyễn Duy Bảo L, sinh ngày 01/8/2018 cho ông Nguyễn Duy H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Bà La Thị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. *Về tài sản chung*: Các bên thống nhất tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

2.3. *Về nợ chung*: Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam - Chi nhánh Lâm Đồng có đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết; Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam – Chi nhánh huyện R, Lâm Đồng không có ý kiến, yêu cầu bằng văn bản nên Tòa án không xem xét giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

2.4. Về án phí: Bà La Thị C phải nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 36.300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2017/0004189 ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

Hoàn trả lại cho bà La Thị C số tiền là 36.150.000 đồng *(Ba mươi sáu triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí còn dư.*

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND H. Đam Rông;
- CC THADS H. Đam Rông;
- UBND Xã Đạ K'Nàng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Hồng Chiến